

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST

Ngày: 21/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH HẬU GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải;

2. Ông Dương Thanh Huỳnh;

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Huệ Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Lâm S, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/2003 tại huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: Lâm Q, sinh năm: 1983 (chết); Mẹ: Đinh Thị H, sinh năm: 1970 (sống).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ ngày 21/5/2021 đến ngày ngày 26/5/2021 bị khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lưu Nguyên V, sinh năm 1992; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 897/3 Trần Hưng Đ, khóm 1, phường 10, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Hiện đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phước B;

Địa chỉ: ấp 4, xã Phước B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Văn Đ (có mặt)

2/ Lê Thị X (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 10/10/2020 bị cáo Đinh Lâm S đang ngồi một mình trên cầu Sáu Liên K thuộc khu vực 6, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang, để đợi lấy tiền công làm thuê thì nhìn thấy bị hại Lưu Nguyên V một mình điều khiển xe mô tô SUZUKI màu đỏ biển số 83P3-003.97 chạy ngang đi vào khu vực nhà trọ Thầy Thế gần nơi bị cáo ngồi. Lúc này bị cáo S nhớ lại chuyện trước đây S mua ma túy của V số tiền 500.000 đồng nhưng không có tiền nên cầm điện thoại di động YUMI, 02 ngày sau đến chuộc lại điện thoại nhưng V không cho và chửi mắng nên S bực tức và nảy sinh ý định chém V gây thương tích để trả thù. Bị cáo đi đến gốc cây mít gần cầu Sáu Liên K lấy cây dao bằng kim loại sắc bén dài khoảng 60cm, cán tròn, cây dao này do bị cáo mua cất giấu trước đó để phòng thân. Sau khi lấy cây dao bị cáo ngồi đợi V trong khu vực quán cà phê của bà Sáu Liên Khoa vì bị cáo đoán được V sẽ quay lại. Một lúc sau V điều khiển xe quay ra, lúc này bị cáo S từ trong quán bước ra chặn xe V lại, bị cáo S đứng đối diện dùng dao chém V 01 (một) cái từ trên xuống làm trúng vào nón bảo hiểm của V, làm cho V bị té ngã, bị cáo tiếp tục chém V liên tục nhiều cái, V dùng tay phải đỡ nên bị nhiều vết thương ở tay. Lúc này Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 2000, ĐKTT: Khu vực 6, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang, là bạn của bị cáo S, từ trong nhà đi ra thấy bị cáo S và V đang đánh nhau, Đ chạy lại dùng chân đạp vào V 02 (hai) cái, tuy nhiên Đ phát hiện V đã bị thương vì bị S chém, khi thấy bị cáo S tiếp tục vung dao lên chém V thì Đ can ngăn bị cáo S và kéo bị cáo ra. Sau khi gây thương tích cho V thì bị cáo S bỏ trốn đi thành phố Hồ Chí Minh. Về hung khí sau khi gây án bị cáo ném xuống kênh nước gần cầu Sáu Liên K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tổ chức tìm kiếm nhưng không thu hồi được. Đến ngày 20/5/2021 bị cáo ra đầu thú, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 166/21/TgT ngày 24/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận: Bị hại Lưu Nguyên V bị đa vết thương phần mềm, gãy xương quay phải – Xương bàn ngón II phải, đứt đa gân, đứt nhánh thần

kinh quay. Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe của là 32% (ba mươi hai phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lưu Nguyên V yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng số tiền là 54.773.000đ. Tuy nhiên, bị cáo Đinh Lâm S không thống nhất, chỉ đồng ý tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000đ. Hiện tại bị cáo vẫn chưa khắc phục hậu quả cho bị hại V.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ, thời điểm dùng chân đạp vào người bị hại V là do Đ tự phát, không có bàn bạc trước với bị cáo S, không đồng phạm với bị cáo, hành vi của Đ chưa gây thương tích cho bị hại V. Cơ quan điều tra đề nghị Công an thành phố N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 ngày 06 tháng 8 năm 2021, về hành vi Đánh nhau được quy định tại điểm a khoản 2, Điều 5, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, với số tiền là 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Đối với Lưu Nguyên V, bị cáo S khai có hành vi mua bán ma túy. Tuy nhiên quá trình điều tra V không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N tách hồ sơ để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 27/CT-VKS-TPNB ngày 27/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang đã quyết định truy tố Đinh Lâm S có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đinh Lâm S theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Lâm S với mức án từ 06 đến 07 năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2021.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Sau khi gây án bị cáo đã quăng cây dao xuống sông không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đinh Lâm S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo, lời khai bị hại với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 10/10/2020 bị cáo Đinh Lâm S đang ngồi một mình trên cầu Sáu Liên Khoa thuộc khu vực 6, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang, để đợi lấy tiền công làm thuê thì nhìn thấy bị hại Lưu Nguyên V một mình điều khiển xe mô tô SUZUKI màu đỏ biển số 83P3-003.97 chạy ngang đi vào khu vực nhà trọ Thầy Thế gần nơi bị cáo ngồi, bị cáo nhớ lại mâu thuẫn chuyện mua ma túy trước đó với bị hại Lưu Nguyên V nên lúc này bị cáo S lấy cây dao bằng kim loại sắc bén dài khoảng 60cm, đợi V quay ra, S chặn xe lại và cầm dao chém V liên tục nhiều cái trúng vào tay phải gây thương tích cho bị hại Lưu Nguyên V.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 166/21/TgT ngày 24/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận: Bị hại Lưu Nguyên V bị đa vết thương phần mềm, gãy xương quay phải – Xương bàn ngón II phải, đứt đa gân, đứt nhánh thần kinh quay. Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe là 32% (ba mươi hai phần trăm).

Từ những tình tiết như đã nêu trên, cho thấy giữa bị cáo và bị hại trước đây có quen biết nhau và xảy ra mâu thuẫn tuy không lớn nhưng bị cáo Đinh Lâm S lại sử dụng dao là hung khí nguy hiểm chém bị hại gây thương tích tỷ lệ là 32% thể hiện có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự, đây là tình tiết định khung tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự nên đã đủ cơ sở kết luận Đinh Lâm S phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ, thời điểm dùng chân đạp vào người bị hại V là do Đ tự phát, không có bàn bạc trước với bị cáo S, không đồng phạm với bị cáo, hành vi của Đ chưa gây thương tích cho bị hại V. Cơ quan điều tra đề nghị Công an thành phố N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 ngày 06 tháng 8 năm 2021, về hành vi Đánh nhau được quy định tại điểm a khoản 2, Điều 5, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, với số tiền là 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Đối với Lưu Nguyên V, bị cáo S khai có hành vi mua bán ma túy. Tuy nhiên quá trình điều tra V không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét

xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định pháp luật, nếu có căn cứ thì xử lý thành vụ án khác.

[2] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại xảy ra mâu thuẫn không lớn, bị cáo cũng không gặp bị hại để trao đổi giải quyết mà khi thấy bị hại chạy xe ngang qua, bị cáo lấy hung khí là cây dao dài 60cm để chém người bị hại, mục đích là để gây thương tích cho người bị hại chứ không có ý thức tước đoạt tính mạng của người bị hại. Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhận thức là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, xét cần có mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cũng như đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo tự nguyện cam kết khắc phục số tiền 25.000.000đ các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng mức hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[3] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng: Sau khi gây án bị cáo đã quăng cây dao xuống sông không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và theo đơn yêu cầu bồi thường của bị hại Lưu Nguyên V yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 54.773.000đ. Bao gồm tiền thuốc điều trị là 773.000đ và tiền mất thu nhập thực tế là 54.000.000đ.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị hại nhập viện ngày 10/10/2020 và ra viện ngày 14/10/2020 với hóa đơn chứng từ, toa thuốc hợp lệ số tiền là 773.000đ. Số tiền trên là có cơ sở chấp nhận.

Đối với số tiền bị hại yêu cầu mất thu nhập thực tế là 54.000.000đ, bị hại cho rằng làm nghề tài xế xe tải và xe khách 09 chỗ trở xuống thu nhập mỗi ngày là 300.000đ. Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thời gian là 06 tháng từ 10/10/2020 đến 10/4/2021, mỗi ngày là 300.000đ, tổng số tiền là 54.000.000đ nhưng bị hại không cung cấp hợp đồng lao động cũng như những giấy tờ gì chứng minh việc thu nhập mỗi ngày là 300.000đ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét thực tế bị hại có mất thu nhập và có tổn hại sức khỏe cần thời gian điều trị và hồi phục. Đồng thời bị cáo cũng tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền thuốc và tiền mất thu nhập là tổng cộng là 25.000.000đ nên Hội đồng xét xử xét thấy số tiền trên là hợp lý và ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền là 25.000.000đ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Lâm S phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Lâm S 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2021. Tiếp tục quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Lưu Nguyên V số tiền 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lưu Nguyên V số tiền 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm hoàn trả số tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đinh Lâm S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.125.000đ (*Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi bị hại cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP N;
- Công an TP N;
- THAHS Công an TP N;
- Chi cục THADS TP N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Kim Cương